

Số: **108/2023/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lù Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Tấu Lìn, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- **Bị đơn:** Anh Sèn V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Tấu Lìn, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lù Thị L và anh Sèn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Sèn Thị Thu C, sinh ngày 22/8/2019 cho chị Lù Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Sèn Gia B, sinh ngày 19/01/2013 và cháu Sèn Ngọc H, sinh ngày 23/7/2017 cho anh Sèn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L và anh P không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về đất đai, tài sản chung*: Chị Lò Thị L và anh Sèn V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Chị Lò Thị L và anh Sèn V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lò Thị L và anh Sèn V mỗi người phải nộp số tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng do chị Lò Thị L và anh Sèn V thuộc hộ gia đình nghèo nên được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã H, huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn